

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Trụ sở làm việc
Hạt kiểm lâm liên huyện Tuy Phước - thành phố Quy Nhơn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch xây dựng ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ quy định lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 về Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh ban hành quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 35/2020/QĐ-UBND ngày 15/6/2020 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 495/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố Quy Nhơn và vùng phụ cận đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 366/QĐ-UBND ngày 10/8/2010 của UBND tỉnh về việc giao đất cho Chi cục Kiểm lâm Bình Định để xây dựng mở rộng Kho chứa hàng lâm sản tịch thu của Đội Kiểm lâm cơ động tại phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 1929/QĐ-UBND ngày 07/9/2012 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 phường Nhơn Phú;

Căn cứ Văn bản số 4702/UBND-KT ngày 03/8/2021 của UBND tỉnh về việc chủ trương quy hoạch, đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc Hạt kiểm lâm liên huyện Tuy Phước - thành phố Quy Nhơn;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 356/TTr-SXD ngày 24/12/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên đồ án: Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Trụ sở làm việc Hạt kiểm lâm liên huyện Tuy Phước - thành phố Quy Nhơn.

2. Vị trí, phạm vi ranh giới và quy mô quy hoạch: Khu đất lập quy hoạch tại Quốc lộ 1D, khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn, có giới cận như sau:

- Phía Bắc giáp: Đội Kiểm lâm cơ động và Quốc lộ 1D;
- Phía Nam giáp: Đất trống và dân cư hiện trạng;
- Phía Đông giáp: Khu dân cư hiện trạng và Quốc lộ 1D;
- Phía Tây giáp: Đội Kiểm lâm cơ động và dân cư hiện trạng.

Quy mô diện tích quy hoạch: 2.210,2m².

3. Tính chất, chức năng quy hoạch:

- Quy hoạch xây dựng Trụ sở làm việc hạt kiểm lâm liên huyện Tuy Phước - thành phố Quy Nhơn, kết nối đồng bộ về quy hoạch sử dụng đất, hạ tầng kỹ thuật với khu vực xung quanh.

- Làm cơ sở để quản lý quy hoạch, quản lý đầu tư xây dựng theo quy hoạch.

4. Nội dung nhiệm vụ quy hoạch: Thực hiện theo Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ quy định lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù.

5. Thành phần hồ sơ: Thực hiện theo quy định của Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù.

6. Dự toán chi phí lập quy hoạch: 38.407.000 đồng (*Bằng chữ: Ba mươi tám triệu, bốn trăm lẻ bảy nghìn đồng*). Trong đó:

- | | | |
|--|---|-----------------|
| - Chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch | : | 1.791.000 đồng |
| - Chi phí thiết kế quy hoạch | : | 13.622.000 đồng |
| - Chi phí thẩm định nhiệm vụ quy hoạch | : | 326.000 đồng |

- Chi phí thẩm định đề án quy hoạch : 1.523.000 đồng
- Chi phí quản lý nghiệp vụ lập đề án quy hoạch : 1.313.000 đồng
- Chi phí tổ chức lấy ý kiến cộng đồng : 5.000.000 đồng
- Chi phí công bố quy hoạch : 5.000.000 đồng
- Chi phí khảo sát địa hình (tạm tính) : 9.832.000 đồng

7. Nguồn vốn: Vốn ngân sách Nhà nước.

8. Tiến độ thực hiện: Hoàn thành đề án quy hoạch trong thời hạn không quá 03 tháng, kể từ ngày nhiệm vụ quy hoạch được phê duyệt.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Quyết định này làm căn cứ để tổ chức lập đề án quy hoạch theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm tổ chức lập đề án quy hoạch, lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư có liên quan, trình thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước. Lưu ý: trong quá trình lập đề án quy hoạch phải tính toán, xác định cụ thể quy mô quy hoạch các công trình, đảm bảo tuân thủ tiêu chuẩn, định mức trụ sở làm việc theo quy định.

3. Giao Sở Xây dựng chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương liên quan hướng dẫn Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức lập đề án quy hoạch và thực hiện các nội dung có liên quan, đảm bảo tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành và các quy định của pháp luật, báo cáo đề xuất UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT N.T.C.Hoàng;
- CVP, PVPKT;
- Lưu: VT, K1, K18, K14.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tự Công Hoàng